

Chuyến DDD, Cai jay, Di taul thauz
- I Klad tang Caur legchi
bi mi tang gaur rlat

20/6/2022

Alau

NGHỊ QUYẾT

CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH KHÓA XIV

Về phát triển thương mại tỉnh Sóc Trăng đến năm 2025,
tầm nhìn đến năm 2030



I. THỰC TRẠNG PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI

Trong những năm qua, hoạt động thương mại, dịch vụ có bước chuyển biến tích cực: Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng xã hội năm 2020 là 48.005 tỷ đồng, đạt 40% chỉ tiêu Kế hoạch, tăng trưởng bình quân 5,17%/năm, tỉ trọng khu vực dịch vụ thương mại trong GRDP là 37,06%; kim ngạch xuất khẩu năm 2020 thực hiện 1.115 triệu USD, vượt 23,9% chỉ tiêu Kế hoạch, tốc độ tăng trưởng bình quân 16,04%/năm. Hạ tầng thương mại được quan tâm đầu tư, hệ thống chợ được đầu tư cải tạo, nâng cấp, xây dựng mới. Kêu gọi đầu tư các trung tâm thương mại, siêu thị, cửa hàng tiện lợi tại các trung tâm huyện, thị xã, thành phố. Mạng lưới hệ thống phân phối hàng hóa, các đại lý bán buôn, bán lẻ cung ứng hàng hóa được mở rộng đến địa bàn dân cư, phục vụ sản xuất, kinh doanh, nhu cầu tiêu dùng của người dân. Hoạt động xúc tiến thương mại có sự chuyển biến tích cực; vi phạm về buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả được kiểm soát.

Tuy nhiên, nhìn tổng thể tình hình phát triển thương mại của tỉnh vẫn còn một số hạn chế: Hạ tầng thương mại như siêu thị, trung tâm thương mại, cửa hàng tiện lợi có bước phát triển nhưng chưa rộng khắp, nhất là khu vực nông thôn; một số chợ truyền thống quá tải chưa được nâng cấp, sửa chữa; việc chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh khai thác chợ còn chậm; cơ sở vật chất, hạ tầng phục vụ công tác xúc tiến thương mại còn hạn chế. Việc ứng dụng thương mại điện tử còn chậm. Các doanh nghiệp thương mại chủ yếu vẫn là doanh nghiệp nhỏ và vừa nên chưa theo kịp yêu cầu phát triển của thị trường và xu thế hội nhập kinh tế quốc tế; hệ thống phân phối hàng hóa nhỏ lẻ, năng lực cạnh tranh chưa đủ mạnh, thiếu những doanh nghiệp phân phối nòng cốt để bảo đảm kiểm soát và chi phối được thị trường, nhất là khi có biến động về hàng hóa và giá cả; công tác quản lý nhà nước, kiểm tra, kiểm soát thị trường vẫn còn một số mặt hạn chế.

Nguyên nhân chủ yếu là do tác động của tình hình kinh tế thế giới; việc định hướng kế hoạch phát triển thương mại của tỉnh chưa đồng bộ; thiếu các chính sách

hỗ trợ doanh nghiệp mang tính đột phá cho hoạt động thương mại - dịch vụ; chính sách hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng thương mại từ ngân sách nhà nước thiếu đồng bộ, chưa thoả đáng; công tác quản lý nhà nước về thương mại còn hạn chế; công tác phối hợp giữa các ngành, địa phương chưa chặt chẽ và chưa kịp thời. Các doanh nghiệp thiếu chủ động trong xây dựng chiến lược kinh doanh và mở rộng thị trường; hoạt động xuất khẩu chưa bền vững, sản phẩm xuất khẩu chưa đa dạng, chủ yếu là tôm và gạo; một số doanh nghiệp chưa quan tâm đúng mức đến việc xây dựng thương hiệu, nhãn hiệu; việc ứng dụng các tiến bộ khoa học - kỹ thuật nhất là thương mại điện tử vào hoạt động thương mại hiện đại chưa được chú trọng.

II. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1. Quan điểm

Phát triển hệ thống hạ tầng thương mại phải phù hợp với quy hoạch của tỉnh nhằm thúc đẩy sản xuất và dịch vụ gắn với phát triển du lịch, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế và phân công lao động xã hội. Khai thác tối đa, có hiệu quả tiềm năng, lợi thế so sánh các nguồn lực của tỉnh với các tỉnh trong khu vực đồng bằng sông Cửu Long, cũng như giữa các địa phương trong tỉnh để thực hiện đa dạng phương thức và hình thức tổ chức kinh doanh thương mại, đẩy mạnh các hoạt động xuất nhập khẩu, chủ động hội nhập kinh tế quốc tế, phát triển giao lưu thương mại với các nước trong khu vực và trên thế giới.

Phát triển thương mại với sự tham gia của các thành phần kinh tế phù hợp với quy luật khách quan của nền kinh tế thị trường, chú trọng khuyến khích và thu hút khu vực kinh tế tư nhân đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng thương mại, đặc biệt là các loại hình kinh doanh dịch vụ theo hướng văn minh, hiện đại.

Phát triển thương mại gắn với ứng dụng các tiến bộ khoa học, công nghệ mới vào hoạt động kinh doanh; chú trọng công tác đào tạo phát triển nguồn nhân lực chất lượng, đảm bảo tăng trưởng bền vững.

Coi trọng giữa hiệu quả kinh tế và hiệu quả xã hội gắn với bảo vệ môi trường sinh thái, giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc và an ninh quốc phòng.

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu tổng quát giai đoạn đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030:

Phát triển thương mại hiện đại, văn minh, tăng trưởng nhanh và bền vững; kết nối thông suốt, ổn định giữa sản xuất và tiêu dùng, đi đôi với xây dựng thương hiệu hàng hoá của tỉnh, bảo vệ lợi ích người tiêu dùng, doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh, chủ động hội nhập sâu hơn vào kinh tế khu vực và thế giới; hệ thống kết cấu hạ tầng thương mại phát triển đồng bộ, đa dạng, kết hợp hài hòa giữa

thương mại truyền thống với thương mại hiện đại, thân thiện với môi trường; hạ tầng thương mại khu vực thành thị được hiện đại hóa, áp dụng công nghệ số hóa trong quản lý, khai thác, vận hành; hạ tầng thương mại thiết yếu khu vực nông thôn được phát triển đầy đủ, phục vụ hiệu quả cho hoạt động kinh doanh và nhu cầu sinh hoạt của người dân.

2.2. Mục tiêu cụ thể:

(1) Phân đầu đến năm 2025 đạt 2 chỉ tiêu cơ bản sau:

- Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng xã hội đạt 97.600 tỷ đồng, tốc độ tăng trưởng bình quân 10,83%/năm, tỷ trọng khu vực III chiếm 37% trở lên.

- Kim ngạch xuất khẩu đạt 1,4 tỷ USD, tốc độ tăng trưởng bình quân 5%/năm.

(2) Phân đầu giai đoạn 2026-2030:

- Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng xã hội đạt tốc độ tăng trưởng bình quân 11,83%/năm, tỷ trọng khu vực III chiếm 37% trở lên.

- Kim ngạch xuất khẩu đạt 2 tỷ USD, tốc độ tăng trưởng bình quân 6%/năm.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tăng cường sự lãnh đạo của cấp uỷ, chính quyền, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể

Các cấp uỷ đảng, chính quyền cần quan tâm lãnh đạo và quán triệt sâu sắc, tạo sự nhất quán trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân về chủ trương, quan điểm đối với phát triển thương mại gắn phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; xem nhiệm vụ phát triển thương mại là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, cấp thiết, tạo sự chuyển biến tích cực và đóng góp hiệu quả cho việc tăng trưởng kinh tế - xã hội của tỉnh trong thời gian tới.

Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể thông qua công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và quần chúng nhân dân, tạo sự đồng thuận xã hội, ủng hộ, hưởng ứng và cùng tích cực tham gia thực hiện nhiệm vụ phát triển thương mại trên địa bàn tỉnh.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động trong cả hệ thống chính trị và toàn xã hội về mục đích, ý nghĩa và tầm quan trọng của việc phát triển thương mại gắn phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Gia tăng cầu tiêu dùng, gắn kết lưu thông với sản xuất, đẩy mạnh liên kết các chuỗi cung ứng sản phẩm, hàng hoá, mở rộng thị trường xuất nhập khẩu

Triển khai hiệu quả Đề án Đổi mới phương thức kinh doanh, tiêu thụ nông sản giai đoạn 2021-2025, định hướng tới 2030 theo Quyết định số 194/QĐ-TTg, ngày 09/02/2021 và Đề án phát triển thị trường trong nước gắn với Cuộc vận động

“Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” giai đoạn 2021-2025 theo Quyết định số 386/QĐ-TTg, ngày 17/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

Đổi mới phương thức, lồng ghép các hoạt động xúc tiến thương mại vào các chương trình kích cầu tiêu dùng, các sáng kiến kết nối cung cầu hàng hóa. Hỗ trợ các doanh nghiệp (đặc biệt là doanh nghiệp nhỏ và vừa, các cơ sở sản xuất của các làng nghề, các hộ nông dân, các hợp tác xã,...) trong hoạt động xúc tiến thương mại, xây dựng thương hiệu và quảng bá các đặc sản của tỉnh.

Xây dựng nguồn hàng, phát triển sản phẩm hàng hóa gắn với các hoạt động du lịch, ưu tiên các nguồn hàng tiêu thủ công nghiệp của địa phương hướng đến các hoạt động du lịch tâm linh, văn hóa lễ hội, du lịch sinh thái. Tạo điều kiện, hỗ trợ cho các doanh nghiệp kinh doanh thương mại, dịch vụ, du lịch trong tổ chức các hội chợ, hội thảo, lễ hội nhằm giới thiệu, quảng bá thương hiệu, sản phẩm của các doanh nghiệp cũng như các địa phương tới nhân dân và du khách trong và ngoài nước.

Cung cấp kịp thời thông tin thị trường các nước nhập khẩu, các rào cản kỹ thuật, các quy định thương mại đến các doanh nghiệp xuất khẩu. Tạo điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp đa dạng hoá ngành hàng xuất khẩu theo hướng vừa duy trì thế mạnh xuất khẩu thủy sản, vừa chú trọng khai thác nguồn hàng nông sản có tiềm năng. Nâng cao tỷ trọng hàng tinh chế, hàng có giá trị gia tăng cao.

Quan tâm phát triển dịch vụ logistic nhằm giảm chi phí sản xuất, tăng hiệu quả kinh doanh của doanh nghiệp, nhằm thu hút nhiều nhà đầu tư khai thác, chế biến, xuất khẩu nguồn nông sản dồi dào của tỉnh, với mục tiêu cụ thể là: Phát triển các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ logistic, có sức cạnh tranh trên thị trường; doanh nghiệp sản xuất, thương mại quản lý tốt chuỗi cung ứng, tiết kiệm nguyên liệu và chi phí sản xuất, rút ngắn thời gian lưu chuyển hàng hóa; có cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển dịch vụ logistic đảm bảo sự phù hợp với trình độ phát triển trong tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế.

3. Phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng thương mại

Hoàn thiện, bổ sung các chính sách về đầu tư công trong đầu tư phát triển hệ thống hạ tầng thương mại; bố trí, phân bổ nguồn lực phát triển hạ tầng thương mại theo các quy định hiện hành về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước trong từng giai đoạn phù hợp.

Nâng cao năng lực, hiệu quả công tác xúc tiến đầu tư phát triển hạ tầng thương mại; thực hiện các hoạt động xúc tiến đầu tư có trọng tâm, trọng điểm và đúng đối tượng để thu hút các nguồn lực đầu tư kết cấu hạ tầng thương mại theo hướng hiện đại.

Đẩy nhanh quá trình chuyển đổi mô hình quản lý chợ và xã hội hóa đầu tư xây dựng, khai thác chợ; tập trung cải tạo, nâng cấp các chợ đô thị tại trung tâm

huyện, thị xã, thành phố hiện có và nâng cao chất lượng dịch vụ theo hướng bảo đảm an toàn thực phẩm, văn minh thương mại; lồng ghép việc triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới để nâng cấp, cải tạo hạ tầng chợ nông thôn; ưu tiên bố trí, phân bổ vốn đầu tư công phát triển các chợ truyền thống vùng sâu, vùng xa, vùng có đông đồng bào dân tộc.

Phấn đấu đến năm 2025: Tập trung kêu gọi đầu tư 2 Trung tâm thương mại tại thị xã Vĩnh Châu và thị xã Ngã Năm; đầu tư xây dựng Trung tâm trung bày, giới thiệu sản phẩm OCOP để giải quyết vấn đề đầu ra cho nông sản của tỉnh tại thành phố Sóc Trăng; 50% huyện, thị xã có siêu thị tổng hợp, 70% xã, phường, thị trấn đều có cửa hàng tiện lợi theo hướng hiện đại.

Phấn đấu đến năm 2030: Tập trung kêu gọi đầu tư 2 Trung tâm thương mại tại thị trấn Trần Đề, huyện Trần Đề và thị trấn Đại Ngãi, huyện Long Phú; đầu tư xây dựng Trung tâm Hội chợ triển lãm tại thành phố Sóc Trăng.

4. Phát triển thương mại điện tử, các loại hình thương mại dựa trên nền tảng số hóa

Thực hiện hiệu quả Quyết định số 749/QĐ-TTg, ngày 30/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” và Quyết định số 645/QĐ-TTg, ngày 15/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch tổng thể phát triển thương mại điện tử quốc gia giai đoạn 2021-2025.

Thực hiện hiệu quả cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp kinh doanh thương mại đổi mới công nghệ và áp dụng công nghệ cao; xây dựng các chính sách về hỗ trợ các doanh nghiệp phân phối, hộ kinh doanh đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý trong hoạt động kinh doanh, đặc biệt là tiếp cận và áp dụng các phần mềm, ứng dụng trong phương thức kinh doanh thương mại điện tử trên máy tính, điện thoại di động,...; áp dụng các giải pháp công nghệ số (công nghệ mã vạch, mã QR code, chip NFC, công nghệ blockchain...) để truy xuất nguồn gốc xuất xứ của sản phẩm, xây dựng thương hiệu trực tuyến và tiếp thị sản phẩm trên môi trường điện tử phù hợp với quy hoạch của tỉnh.

Xây dựng các hệ thống tra cứu, truy xuất, kiểm soát lưu thông hàng hóa trên nền tảng các giải pháp về chứng từ điện tử trong thương mại bao gồm hóa đơn điện tử, tem điện tử, chứng từ xuất kho điện tử và các chứng từ thương mại khác.

5. Phát triển, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

Nghiên cứu xây dựng cơ chế khuyến khích các sáng tạo, ý tưởng mới, chuyển đổi lao động từ khu vực nông nghiệp sang khu vực thương mại, dịch vụ, quan tâm nguồn lao động tại chỗ.

Triển khai các đề án hỗ trợ đào tạo, nâng cao năng lực quản trị kinh doanh, kiến thức an toàn thực phẩm, văn minh thương mại cho các đối tượng là những người làm công tác quản lý thương mại tại các địa phương, người quản lý chợ, hợp tác xã thương mại, các hộ kinh doanh, lao động của ngành thương mại.

Khuyến khích doanh nghiệp đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực làm việc trong lĩnh vực phân phối, bán lẻ nhằm thúc đẩy hiệu quả hoạt động của các chủ thể kinh doanh; chú trọng đào tạo kỹ năng quản lý, kỹ năng chuyên môn cho lao động trong ngành.

Hỗ trợ các tổ chức, doanh nghiệp tham gia các chương trình đào tạo, các chương trình phổ biến kiến thức, nâng cao kỹ năng văn minh thương mại cho các hộ kinh doanh ở khu vực nông thôn.

6. Đổi mới, tăng cường công tác quản lý nhà nước, nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật về hoạt động thương mại thị trường trong nước

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan nhà nước về phát triển thương mại. Tăng cường sự phối hợp, giải quyết kịp thời các vấn đề liên quan đến đầu tư, phát triển thương mại trên địa bàn tỉnh.

Tập trung cải cách phương thức quản lý, nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn lực phát triển. Chuyển đổi theo hướng số hóa công tác quản lý, kết nối liên thông các cơ sở dữ liệu lớn về thương mại...; đẩy mạnh xã hội hóa về cung ứng dịch vụ công trong công tác quản lý nhà nước về thương mại nhằm hỗ trợ hiệu quả, đáp ứng kịp thời nhu cầu của các doanh nghiệp trong bối cảnh mới.

Xã hội hóa công tác bình ổn thị trường; xây dựng hệ thống dữ liệu một số mặt hàng thiết yếu để phục vụ công tác điều hành thị trường của tỉnh; thực hiện hiệu quả các giải pháp bảo đảm cân đối cung cầu, nhất là đối với các mặt hàng thiết yếu; triển khai tích cực Chương trình bình ổn thị trường, đặc biệt vào các dịp lễ, tết, thời gian tiêu dùng cao điểm.

Triển khai quy hoạch, đồng thời tổ chức quản lý và khai thác hiệu quả hệ thống kết cấu hạ tầng thương mại hiện có; nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa các ngành và địa phương trong triển khai thực hiện các dự án đầu tư kết cấu hạ tầng thương mại, đặc biệt là các vấn đề liên quan đến bảo đảm quốc phòng, an ninh, an toàn xã hội và môi trường.

Cải cách thủ tục hành chính theo hướng minh bạch và thông thoáng; tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường nhằm ngăn chặn hàng lậu, hàng giả, hàng kém chất lượng, gian lận thương mại; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, bảo đảm các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường.

7. Nâng cao ý thức, đẩy mạnh công tác bảo vệ môi trường trong các hoạt động thương mại

Thực hiện nghiêm Luật Bảo vệ môi trường cũng như các quy định của Nhà nước về bảo vệ môi trường trong các hoạt động thương mại; phòng ngừa, ngăn chặn kết hợp với xử lý các hoạt động thương mại gây ô nhiễm, cải thiện môi trường và bảo tồn thiên nhiên.

Đối với các dự án đầu tư phát triển hạ tầng thương mại, phải triệt để tuân thủ các quy định, tiêu chuẩn môi trường về xử lý chất thải lỏng, chất thải khí và chất thải rắn trong quá trình xây dựng và khai thác, vận hành dự án.

Quản lý sử dụng năng lượng tiết kiệm và bền vững, khuyến khích sử dụng năng lượng tái tạo, quản lý tốt công tác thu hồi, thu gom phục vụ tái chế, tái sử dụng các loại chất thải trong hoạt động phân phối hàng hóa.

Tăng cường năng lực quản lý môi trường cho đội ngũ lãnh đạo, quản lý doanh nghiệp, các tổ chức, đoàn thể; thực hiện tốt công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường cho các chủ thể tham gia kinh doanh, lao động trong ngành thương mại, cộng đồng và xã hội.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể hóa triển khai thực hiện Nghị quyết. Chỉ đạo các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố cụ thể hóa Nghị quyết thành các chương trình, kế hoạch thực hiện; theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Tỉnh ủy và định kỳ báo cáo Tỉnh ủy.

2. Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh lãnh đạo Hội đồng nhân dân tỉnh tăng cường công tác giám sát về việc triển khai thực hiện Nghị quyết; xem xét, bố trí nguồn lực của địa phương, bảo đảm thực hiện đạt các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp Nghị quyết đề ra.

3. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy phối hợp Báo Sóc Trăng, Đài Phát thanh và Truyền hình Sóc Trăng đẩy mạnh công tác thông tin, phổ biến Nghị quyết của Tỉnh ủy trên các phương tiện thông tin đại chúng.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các đoàn thể tăng cường tuyên truyền, vận động, thu hút, tập hợp đoàn viên, hội viên và Nhân dân; tạo sự đồng thuận trong xã hội, phát huy sức mạnh đoàn kết toàn dân cùng tham gia với các cấp ủy, chính quyền thực hiện Nghị quyết.

4. Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy theo chức năng, nhiệm vụ được giao xây dựng chương trình, kế hoạch và lãnh đạo triển khai thực hiện Nghị quyết, hàng năm có sơ kết, rút kinh nghiệm, báo cáo theo quy định.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng,
- Văn phòng Trung ương Đảng (Hà Nội và T78),
- Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy,
- Các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M TỈNH ỦY
BÍ THƯ**



Lâm Văn Mẫn